TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2018/QĐST - DS	*Phú Hòa, ngày* 30 *tháng* 7 *năm* 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 58/2018/TLST-DS ngày 19 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1960.

ĐKNKTT: Khu phố Đ, thị trấn P, huyện P, tỉnh Phú Yên. Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên

- *Bị đơn:* Bà **Lý Thị L**, sinh năm: 1923, chết ngày 22/6/2018
Địa chỉ: thôn Đ, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà **Phạm Thị X**, sinh năm 1950;

+ Ông **Lê Trọng H,** sinh năm 1980;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

+ Bà **Lê Thị Bích T**, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

+ Bà **Lê Thị Thúy K**, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

+ Bà **Lê Thị Kiều C**, sinh năm 1978;

+ Ông **Lê Trọng T**; sinh năm 1984;

Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

+ Bà **Lê Thị Châu X**, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

+ Bà **Lê Thị Y**, sinh năm: 1940;

+ Bà **Lê Thị H**, sinh năm 1956;

Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

+ Anh **Lê Trọng N**, sinh năm 1997;

+ Chị **Lê Thị Tú U**, sinh ngày 19/8/2000;

Người đại diện hợp pháp cho U: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1960

ĐKNKTT: Khu phố Đ, thị trấn P, huyện P, tỉnh P; Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

+ Ông **Đinh Hồ Thanh H**, sinh năm 1985

Địa chỉ: 27 Trần Hưng Đ, phường 1, Thành phố T, tỉnh Phú Yên

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Lê Trọng N và chị Lê Thị Tú U được quyền sở hữu đối với ngôi nhà cấp 4 gắn liền quyền sử dụng diện tích đất 81 m^2, thuộc thửa 994, tờ bản đồ số 303A, được UBND huyện P cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX 583415, ngày 20/4/2015, Địa chỉ thửa đất: thôn Đ, xã H, huyện P, có tứ cận như sau:

Phía Đông giáp đất của bà Trần Thị Vĩnh P;

Phía Tây giáp Đặng Minh T;

Phía Nam giáp đường đi;

Phía Bắc giáp nhà bà Lê Thị Kiều C.

- Về án phí:

Nguyễn Thị L tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, bà Liễu đã nộp tạm ứng 300.000 đồng nên hoàn lại cho bà L số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008464 ngày 19/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đượcthực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN